

UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
TRUNG TÂM Y TẾ

Số: 186 /TTYT-YTCC&ATTP
V/v tăng cường công tác vệ sinh
phòng chống dịch bệnh trong trường học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Các trường học trên địa bàn quận Hà Đông;
- Trạm Y tế 15 phường.

Thực hiện Công văn số 618/KSBT-SKMT&YTTH ngày 25/3/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội về tăng cường công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh trong trường học; nhằm đảm bảo công tác vệ sinh, chủ động chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho học sinh trong trường học, Trung tâm Y tế quận Hà Đông đề nghị các trường học trên địa bàn quận, Trạm Y tế 15 phường triển khai công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh. Cụ thể như sau:

1. Các trường học tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng, chống các bệnh lây qua đường hô hấp (cúm, sởi...), tay chân miệng, sốt xuất huyết Dengue... cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; tuyên truyền vận động các gia đình, cha mẹ học sinh đưa trẻ em, học sinh đi tiêm chủng vắc xin đầy đủ, đúng lịch theo hướng dẫn của Trung tâm Y tế quận để tăng cường và bảo vệ sức khỏe cho trẻ em, học sinh. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền (Tuyên truyền trực tiếp, gián tiếp) qua các hình thức như tuyên truyền trong giờ chào cờ hàng tuần, sinh hoạt lớp...; truyền thông gián tiếp qua loa truyền thanh, pa-nô, băng rôn, tranh tuyên truyền, bảng tin, Fanpage/Facebook, trang website của trường...(Khuyến cáo phòng chống bệnh cúm, phòng chống bệnh sởi, nguồn tài liệu truyền thông tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm).

2. Trạm Y tế phường hướng dẫn các trường học thường xuyên thực hiện tốt công tác vệ sinh trường học, lớp học, đảm bảo vệ sinh môi trường sạch sẽ, thông thoáng và đủ ánh sáng tại các lớp học, thường xuyên khử trùng đồ chơi, dụng cụ học tập và phòng học bằng các chất sát khuẩn thông thường hoặc dung dịch có chứa Clo hoạt tính (Hướng dẫn tại Phụ lục IV đính kèm).

3. Trạm Y tế phường tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các nhà trường chủ động triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh sởi, các hoạt động tăng cường tiêm chủng trong trường học: (1) Tiếp tục rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ em, tổ chức tiêm bù mũi cho đối tượng trẻ em từ 1 đến 5 tuổi chưa được tiêm đủ mũi vắc xin chưa thành phần sởi theo quy định; (2) Rà soát, kiểm tra tiền sử, lập danh sách trẻ em và học sinh từ 1 - 10 tuổi chưa tiêm chủng hoặc tiêm chưa đầy đủ vắc xin phòng bệnh sởi, chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực và tổ chức các điểm tiêm chủng tại trường học...

4. Các trường học rà soát, bổ sung đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, danh mục thuốc thiết yếu đảm bảo chăm sóc sức khoẻ cho học sinh theo Thông



tu liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, Quyết định 827/QĐ - SYT ngày 6/5/2015; công văn số 3586/SYT - NVTY ngày 23/7/2015 của Sở Y tế Hà Nội về danh mục; bổ sung danh mục thuốc thiết yếu, trang thiết bị y tế dùng trong Phòng Y tế của các trường học trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

5. Các trường học chủ động giám sát, theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường nhằm phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học; thông báo cho Trạm Y tế trên địa bàn phường để xử lý kịp thời, triệt để các trường hợp bệnh, ổ dịch trong trường học.

6. Trạm Y tế 15 phường phối hợp với Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV-AIDS ; Khoa YTCC-ATTP tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng chống dịch, đặc biệt lưu ý tại các trường, cơ sở giáo dục có trường hợp mắc bệnh, ổ dịch trong trường học; thống kê, báo cáo tình hình dịch bệnh trong trường học theo quy định *ky*

Noi nhận: *K*

- UBND quận (để b/cáo)
- Như trên; (để t/hiện)
- Lưu: VT, YTCC-ATTP.

GIÁM ĐỐC



Trương Kỳ Phong

Phụ lục I
KHUYẾN CÁO PHÒNG CHỐNG BỆNH CÚM

(Kèm theo Công văn số: 186/TTYT-YTCC&ATTP ngày 28/3/2025 của TTYT quận Hà Đông)

1. Khi có biểu hiện bệnh như ho, sốt, sổ mũi, đau đầu, mệt mỏi, không tự ý làm xét nghiệm và mua thuốc điều trị tại nhà mà cần liên hệ với cơ sở y tế để được tư vấn, khám và xử trí kịp thời.
2. Che miệng và mũi khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất che bằng khăn vải hoặc khăn tay hoặc khăn giấy dùng một lần hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán các dịch tiết đường hô hấp.
3. Đeo khẩu trang, rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay (nhất là sau khi ho, hắt hơi). Không khạc nhổ bừa bãi nơi công cộng.
4. Hạn chế tiếp xúc với người mắc bệnh cúm hoặc các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh khi không cần thiết.
5. Thực hiện lối sống lành mạnh, tăng cường vận động thể lực, nâng cao sức khỏe.

Phụ lục II

KHUYẾN CÁO PHÒNG CHỐNG BỆNH SỎI

(Kèm theo Công văn số: 186/TTYT-YTCC&ATTP ngày 28/3/2025 của TTYT quận Hà Đông)

Bệnh sởi lây lan nhanh nhất trong số các bệnh truyền nhiễm, bệnh lây qua không khí khi người bị nhiễm bệnh ho hoặc hắt hơi và chỉ có thể cắt đứt sự lây truyền khi miễn dịch cộng đồng đạt ít nhất 95%. Bệnh có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm như viêm tai giữa, viêm phổi, tiêu chảy, khô loét giác mạc mắt, viêm não, có thể dẫn đến tử vong. Bệnh sởi chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, tiêm vắc xin là biện pháp hữu hiệu để phòng bệnh. Để phòng chống bệnh sởi, Cục Phòng bệnh, Bộ Y tế khuyến cáo:

1. Chủ động đưa trẻ từ 9 tháng đến 2 tuổi chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ 2 mũi vắc xin phòng bệnh Sởi đi tiêm đầy đủ, đúng lịch và các nhóm tuổi khác (6 - 9 tháng, 1 - 10 tuổi) tham gia chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống bệnh sởi theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
2. Không cho trẻ đến gần, tiếp xúc với các trẻ nghi mắc bệnh sởi; đeo khẩu trang nơi đông người, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng khi chăm sóc trẻ.
3. Giữ vệ sinh thân thể, mũi, họng, mắt và răng miệng cho trẻ hàng ngày; đảm bảo dinh dưỡng, giữ ấm cơ thể trẻ.
4. Nhà trẻ, mẫu giáo, trường học nơi tập trung đông trẻ em cần giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, thông thoáng và đủ ánh sáng; thường xuyên khử trùng đồ chơi, dụng cụ học tập và phòng học bằng các chất sát khuẩn thông thường.
5. Khi phát hiện có các dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh Sởi (sốt, ho, chảy nước mũi, phát ban) cần sớm cách ly và đưa trẻ đến các cơ sở y tế gần nhất để được thăm khám, tư vấn, điều trị kịp thời.

Phụ lục III

NGUỒN TÀI LIỆU TRUYỀN THÔNG

(Kèm theo Công văn số: 186/TTYT-YTCC&ATTP ngày 28/3/2025 của TTYT quận Hà Đông)

Nguồn tài liệu truyền thông:

Các đơn vị lựa chọn tài liệu sẵn có của thành phố, ưu tiên tài liệu sử dụng được qua mạng xã hội để chuyên tải thông tin nhanh và đến nhiều đối tượng.

Tham khảo một số tài liệu truyền thông của Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe Trung ương và của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội theo các đường link sau:

- Trang tin điện tử của Trung tâm Truyền thông GDSK Trung ương - Bộ Y tế để lựa chọn các loại tài liệu truyền thông về các bệnh truyền nhiễm có liên quan <http://t5g.org.vn/thu-vien>
- Trang tin điện tử của Cục Y tế dự phòng - Bộ Y tế để tham khảo tài liệu và thông tin cụ thể, các khuyến cáo phòng các bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng phòng bệnh <https://vnecd.cdc.gov.vn/>
- Trang thông tin điện tử Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội, các video khuyến cáo, hướng dẫn phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn: <https://hanoicdc.gov.vn/612/video.html>;
- Clip Phòng chống dịch bệnh mùa Đông - Xuân:
<https://www.youtube.com/watch?v=xoSP63lHrZA&t=19s>

Phụ lục IV

HƯỚNG DẪN TỔNG VỆ SINH MÔI TRƯỜNG, KHỦ KHUẨN PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

(Kèm theo Công văn số: 186 /TTYT-YTCC&ATTP ngày 28/3/2025 của TTYT quận Hà Đông)

1. Các khu vực cần vệ sinh, khử khuẩn

- Lớp học, cầu thang, hành lang, gồm: nền nhà, bàn ghế, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang...);
- Đồ dùng, đồ chơi trẻ em;
- Đồ dùng cá nhân (khăn mặt, bàn chải, bát đũa, thìa, cốc chén...);
- Khu vực nhà ăn;
- Khu vực ngoại cảnh, sân chơi, khu phụ cận;
- Công trình vệ sinh và các khu vực, đồ dùng khác có liên quan.

2. Tần suất thực hiện

2.1. Khi chưa có dịch: Tổng vệ sinh định kỳ như sau

- Đối với sàn, thảm lớp học, thư viện, cầu thang, hành lang, bàn ghế, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, khu vực bếp, nhà ăn, khu vực ngoại cảnh, sân chơi, khu phụ cận: Vệ sinh hàng tuần và khi bẩn.
- Đồ dùng cá nhân (khăn mặt, ca, cốc...): Vệ sinh cuối buổi học hoặc sau khi sử dụng và khi bẩn.
- Đồ dùng ăn uống (bàn ăn, dụng cụ chế biến, bát, đũa, thìa...): Vệ sinh sau khi sử dụng và khi bẩn.
- Đồ chơi thông thường; đồ dùng, thiết bị, đồ chơi điện, điện tử (công tắc đèn, điều khiển, tivi, điện thoại, bàn phím, đồ chơi điện tử...): Vệ sinh hàng tuần và khi bẩn.
- Đối với công trình vệ sinh (sàn, mặt bồn cầu, bồn rửa tay, vật dụng khác trong nhà vệ sinh): Vệ sinh hàng tuần và khi bẩn.

Lưu ý: Hàng ngày, ché độ vệ sinh, quét dọn, làm sạch lớp học, đồ dùng vẫn tiến hành như bình thường.

2.2. Khi có ca bệnh, ổ dịch:

- Đối với sàn lớp học, thư viện, cầu thang, hành lang, bàn ghế, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, khu vực bếp, nhà ăn, khu vực ngoại cảnh, sân chơi, khu phụ cận, các nhà vệ sinh, nhà tắm: Vệ sinh hàng ngày và khi bẩn.
- Đồ dùng cá nhân (khăn mặt, ca, cốc...): Vệ sinh cuối buổi học hoặc sau khi sử dụng và khi bẩn.
- Đồ dùng ăn uống (bàn ăn, dụng cụ chế biến, bát, đũa, thìa...): Vệ sinh sau khi sử dụng và khi bẩn.
- Đồ chơi thông thường; đồ dùng, thiết bị, đồ chơi điện, điện tử (công tắc đèn, điều khiển, tivi, điện thoại, bàn phím, đồ chơi điện tử...): Vệ sinh hàng ngày và khi bẩn.
- Đối với công trình vệ sinh (sàn, mặt bồn cầu, bồn rửa tay, vật dụng khác trong nhà vệ sinh): Vệ sinh hàng ngày và khi bẩn.

3. Chuẩn bị các dụng cụ, hoá chất thực hiện vệ sinh, khử khuẩn

3.1. Phương tiện, dụng cụ thực hiện vệ sinh, khử khuẩn

- Thùng/xô, chậu, chõi, khăn lau, cây lau nhà...
- Khẩu trang, găng tay, kính bảo hộ
- Thùng đựng rác có nắp

3.2. Hoá chất khử khuẩn: Sử dụng 1 trong các loại hoá chất sau

- Chất tẩy, rửa thông thường: Sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Hoá chất khử khuẩn có chứa clo hoạt tính như: Cloramin B 25% hoạt tính, Canxi hypochloride (70% hoạt tính), Bột Natri dichloroisocianurate (60% hoạt tính).
- Còn 70 độ.

4. Kỹ thuật thực hiện vệ sinh, khử khuẩn

4.1. Đối với các bề mặt thường xuyên tiếp xúc (sàn nhà, cầu thang, hành lang, lan can, ban công, mặt bàn, ghế ngồi, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, đồ đạc, vật dụng, bồn rửa, nhà vệ sinh, kệ/tủ bếp...):

Dùng khăn lau hoặc cây lau nhà thấm dung dịch tẩy rửa thông thường hoặc dung dịch khử khuẩn chứa 0,1% Clo hoạt tính lau các bề mặt cần lau theo nguyên tắc từ chỗ sạch đến chỗ bẩn, từ trong ra ngoài, từ trên xuống dưới.

Lưu ý:

- Trường hợp bề mặt cần khử khuẩn có bụi/bẩn, để tăng cường hiệu quả khử khuẩn cần thực hiện làm sạch bề mặt trước khi lau bằng dung dịch khử khuẩn.
- Không thực hiện khử khuẩn khi đang có học sinh.
- Sau khi khử khuẩn xong bề mặt, yêu cầu mọi người không đi lại quanh các khu vực sử dụng chung trong vòng ít nhất 30 phút để đảm bảo hiệu quả khử khuẩn.

4.2. Đối với đồ dùng cá nhân (khăn mặt, ca, cốc, chǎn, ga, gối...), đồ dùng ăn uống (bát, đũa, thìa...):

Tiến hành ngâm, rửa bằng chất tẩy rửa thông thường hoặc khử khuẩn bằng dung dịch 0,05% Clo hoạt tính, để ít nhất 30 phút. Rửa lại bằng nước sạch và để khô/sấy khô. Nếu không có hóa chất khử khuẩn thì có thể đun sôi trong 10 - 15 phút.

4.3. Đối với đồ chơi

- Đồ chơi thông thường: Ngâm bằng chất tẩy rửa thông thường hoặc dung dịch 0,05% Clo hoạt tính, để ít nhất 30 phút. Rửa lại bằng nước sạch và để khô.

- Đối với đồ dùng, thiết bị, đồ chơi điện, điện tử (công tắc đèn, điều khiển, tivi, điện thoại, bàn phím, đồ chơi điện tử...): Nên sử dụng còn 70 độ để lau, vệ sinh bề mặt. Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

5. Cách pha Clo hoạt tính

5.1. Một số thông tin chung



Clo (Cl) là một trong những halogen được sử dụng rộng rãi để khử trùng do có hoạt tính diệt trùng cao nhờ phản ứng ôxy hóa khử. Khi hòa tan trong nước, các hóa chất này sẽ giải phóng ra một lượng Clo hoạt tính có tác dụng diệt trùng.

5.2. Cách tính lượng hóa chất

Việc tính nồng độ dung dịch phải dựa vào Clo hoạt tính.

- Vì các hóa chất khác nhau có hàm lượng Clo hoạt tính khác nhau, cho nên phải tính toán đủ khối lượng hóa chất cần thiết để đạt được dung dịch có nồng độ clo hoạt tính muốn sử dụng.

- Lượng hóa chất chứa Clo cần để pha số lít dung dịch với nồng độ clo hoạt tính theo yêu cầu được tính theo công thức sau:

$$\text{Lượng hoá chất (gam)} = \frac{\text{Nồng độ Clo hoạt tính của dung dịch cần pha (\%)} \times \text{số lít}}{\text{Hàm lượng Clo hoạt tính của hóa chất sử dụng (\%)}} \times 1.000$$

* *Hàm lượng Clo hoạt tính của hóa chất sử dụng luôn được nhà sản xuất ghi trên nhãn, bao bì hoặc bảng hướng dẫn sử dụng sản phẩm.*

Bảng lượng hóa chất chứa clo để pha 10 lít dung dịch với các nồng độ Clo hoạt tính thường sử dụng trong công tác phòng chống dịch như sau

TT	Tên hóa chất (hàm lượng clo hoạt tính)	Lượng hóa chất cần để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính	
		0,05%	0,1%
1	Cloramin B 25%	20g	40g
2	Canxi HypoCloride 70%	7,2g	14,4g
3	Natri dichloroisocianurate 60%	8,4g	16,8

* Ví dụ:

- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính 0,05% từ bột Cloramin B 25% clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10/25) \times 1000 = 20$ gam.

- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính 0,05% từ bột Canxi hypocloride 70% clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10/70) \times 1000 = 7,2$ gam.

- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ Clo hoạt tính 0,05% từ bột natri dichloroisocianurate 60% clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10/60) \times 1.000 = 8,4$ gam.

5.3. Cách pha

Hòa tan hoàn toàn lượng hóa chất cần thiết cho vừa đủ 10 lít nước sạch.

Lưu ý:

- Các hợp chất có chứa Clo chỉ có tác dụng diệt khuẩn khi được hòa tan trong nước thành dạng dung dịch (lúc này các hóa chất chứa Clo mới giải phóng ra Clo hoạt tính có tác dụng diệt khuẩn). Do vậy tuyệt đối không sử dụng các hợp chất có chứa Clo ở dạng bột nguyên chất để xử lý diệt khuẩn.

- Các dung dịch có chứa Clo sẽ giảm tác dụng theo thời gian, cho nên chỉ pha đủ lượng cần sử dụng và phải sử dụng càng sớm càng tốt sau khi pha. Tốt nhất là chỉ pha và sử dụng trong ngày, không nên pha sẵn để dự trữ.